

Bản án số: 52/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 21-4-2026
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nguyệt
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lữ Quốc Toàn
Bà Trần Thị Kim Tân
- Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Thiêm - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quỳnh – kiểm sát viên.
- Ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 357/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2026/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:
- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị L – sinh năm 2000 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp B, xã X, tỉnh Đồng Nai.
Số căn cước công dân: 075300008100, cấp ngày 20/01/2025
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn K - sinh năm 2003 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp T, xã X, tỉnh Đồng Nai.
Số căn cước công dân: 075201013727, cấp ngày 31/8/2021

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hồ Thị L trình bày:

Chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Văn K tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2024 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (nay là xã X, tỉnh Đồng Nai).

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn nghiêm trọng, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau và không có cùng quan điểm trong việc xây dựng gia đình và nuôi dạy con cái. Do đó, vợ chồng không thể cùng nhau tiếp tục xây dựng một gia đình hạnh phúc. Hiện nay chúng vợ chồng không còn quan

tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay, chị L yêu cầu được ly hôn với anh K vì mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bích D - sinh ngày 03/7/2024 . Chị L yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh K cấp dưỡng cho con.

Chị L không yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

Vợ chồng không có nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Văn K vắng mặt không đến làm việc theo triệu tập của Tòa án và cũng vắng mặt không tham gia phiên tòa xét xử vụ án, nên Tòa án không ghi nhận được lời trình bày của anh K. Anh K cũng không cung cấp chứng cứ hay trình bày ý kiến của mình đối với các vấn đề về tình trạng hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung.*

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn về cơ bản đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn không chấp hành đầy đủ triệu tập của Tòa án là không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Hồ Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn K. Giao con chung cháu Nguyễn Ngọc Bích D – sinh ngày 03/7/2024 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh K cấp dưỡng cho con chung nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Hồ Thị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Văn K được triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, phiên tòa được tiến hành vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Chị Hồ Thị L cho rằng sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn nghiêm trọng, nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau và không có cùng quan điểm trong việc xây dựng gia đình và nuôi dạy con cái. Do đó, vợ chồng không thể cùng nhau tiếp tục xây dựng một gia đình hạnh phúc. Hiện chúng vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay, chị L yêu cầu được ly hôn với anh K vì mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập anh K đến làm việc nhiều lần nhưng anh K đều vắng mặt. Đồng thời, anh K cũng không tham gia phiên tòa xét xử vụ án để trình bày ý kiến của mình về quan hệ hôn nhân giữa vợ chồng. Điều đó cho thấy anh K không còn quan tâm đến tình cảm vợ chồng và quan hệ hôn nhân với chị L. Qua các tình tiết của vụ án nêu trên, xét thấy tình

trạng hôn nhân của chị L và anh K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chấp nhận cho chị L được ly hôn với anh K là có căn cứ.

[3] Về con chung: Chị L và anh K có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bích D – sinh ngày 03/7/2024, hiện nay đang do chị L nuôi dưỡng. Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh K cấp dưỡng cho con. Xét yêu cầu của chị L là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về nợ chung: Chị L khai vợ chồng không có nợ chung, còn anh K thì không có lời trình bày về nợ chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung, anh K không có lời trình bày về tài sản chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Chị Hồ Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho chị Hồ Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.
2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Bích D – sinh ngày 03/7/2024 cho chị Hồ Thị L trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị Hồ Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Văn K cấp dưỡng cho con.

Anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết, chị Hồ Thị L và anh Nguyễn Văn K được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu về việc cấp dưỡng cho con theo quy định của pháp luật.

3. Về nợ chung: Chị Hồ Thị L khai vợ chồng không có nợ chung, anh Nguyễn Văn K thì không có lời trình bày về nợ chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

4. Về tài sản chung: Chị Hồ Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung, anh Nguyễn Văn K không có lời trình bày về tài sản chung, nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này. Các đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết trong một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí: Chị Hồ Thị L phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) chị Hồ Thị L nộp theo biên lai thu số 0011209 ngày 12/12/2025 của Thị hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được tính trừ vào án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 6 – Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 6 – Đồng Nai;
- UBND xã Xuân Lộc (số 15 ngày 06/3/2024 – UBND xã Xuân Trường);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Nguyệt